

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CẨM PHẢ
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 11/6/2021

“V/v Tranh chấp về ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẨM PHẢ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Gái;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Trọng Quý;

Bà Lê Thị Thanh Thủy;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thanh Thảo – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Quỳnh Loan – Kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 6 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 68/2021/TLST- HNGĐ ngày 23/3/2021 về việc: *“Tranh chấp về ly hôn”* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 12/5/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 22/2021/QĐST-HNGĐ ngày 28/5/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị **Phùng Thị H**, sinh năm: 1987;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu 6, phường Quang H, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có mặt.

Bị đơn: Anh **Trần Văn H**, sinh năm: 1982;

Nơi ĐKNKTT: Tổ 5, khu 6, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Vắng mặt không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 09/3/2021 cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa nguyên đơn chị Phùng Thị H đều trình bày: Tôi kết hôn hợp pháp với anh Trần Văn H vào năm 2010 tại Ủy ban nhân dân xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình trên cơ sở tự nguyện, trước khi kết hôn chúng tôi có thời gian tìm hiểu nhau hai năm. Sau khi kết hôn, tôi và Hoài về sống cùng với bố mẹ anh Hoài ở quê được vài tháng rồi chuyển ra sinh sống, làm ăn tại nhà riêng của vợ chồng tại tổ 5,

khu 6, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm P, tỉnh Quảng N; quá trình chung sống vợ chồng chung sống bình thường đến năm 2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, lối sống nên phát sinh mâu thuẫn; Ngoài ra, do chúng tôi không có con chung, anh Hoài lại thường qua lại bằng tin nhắn, điện thoại với người yêu cũ; Khi tôi phát hiện ra vợ chồng có lời qua tiếng lại thì hai bên mâu thuẫn cãi nhau, xúc phạm nhau, anh Hoài đã nhiều lần đánh đập tôi. Anh Hoài nhiều lần hứa thay đổi nên tôi đã tha thứ nhưng anh vẫn không thay đổi, vẫn qua lại với người phụ nữ khác, vợ chồng tôi thường xuyên căng thẳng, cãi chửi nhau; năm 2019 mâu thuẫn vợ chồng căng thẳng, trầm trọng; Từ tháng 9/2020 chúng tôi sống ly thân, mỗi người ở và sinh hoạt một tầng nhà, không ai nói chuyện với ai. Nay tôi thấy mâu thuẫn của vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt, tôi không còn tình cảm và sự tin tưởng với anh Hoài nữa nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho tôi được ly hôn với anh Hoài để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Tôi và anh Hoài chưa có con chung;

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Đối với bị đơn anh Trần Văn H: Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P đã triệu tập hợp lệ nhiều lần đến trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P để giải quyết yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị H đối với anh Trần Văn H nhưng anh Hoài đều vắng mặt không có lý do.

Tòa án nhân dân thành phố Cẩm P quá trình giải quyết vụ án đã xác minh về tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị Huế – anh Hoài tại địa phương. Nay chị Huế Huế có đơn xin ly hôn anh Hoài đề nghị Tòa án giải quyết vụ án theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án, Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử đã tiến hành các thủ tục tố tụng để giải quyết vụ án theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn trong vụ án đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định. Đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Phùng Thị H, căn cứ hồ sơ vụ án, các tài liệu, chứng cứ đã được Hội đồng xét xử xem xét và kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cẩm P nhận thấy căn cứ Điều 56 Luật hôn nhân gia đình chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của chị Phùng Thị H. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, quyết định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Hôn nhân giữa chị Phùng Thị H và anh Trần Văn H là hôn nhân hợp pháp, chị Phùng Thị H và anh Trần Văn H có đăng ký kết hôn vào năm 2010 tại Ủy ban

nhân dân xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình. Sau khi kết hôn vợ chồng chung cùng sống gia đình chồng được vài tháng, sau đó cùng nhau sống tại nhà riêng của vợ chồng tại tổ 5, khu 6, phường Quang Hanh, thành phố Cẩm P; Vợ chồng chung sống đến năm 2019 thì mâu thuẫn căng thẳng, nguyên nhân chủ yếu là do hai anh chị không hợp nhau về tính cách, lối sống nên vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, về phía chị Huế cho rằng anh Hoài còn thường xuyên qua lại bằng tin nhắn điện thoại với người yêu cũ, vợ chồng có lời qua tiếng lại rồi xảy ra cãi chửi nhau, anh Hoài nhiều lần đánh đập chị. Chị Huế và anh Hoài sống ly thân từ tháng 9/2020 cho đến nay, kể từ khi sống ly thân hai anh chị cũng không ai bàn bạc để vợ chồng đoàn tụ, quá trình giải quyết vụ án Tòa án cũng đã triệu tập nhiều lần nhưng anh Trần Văn H đều vắng mặt.

Về con chung: Không có;

Về tài sản chung, nợ chung: Không có;

[2]Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, căn cứ quy định tại Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Hội đồng xét xử xét thấy tình trạng hôn nhân giữa chị Huế và anh Hoài đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Huế đối với anh Trần Văn H.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[3] Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu án phí theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147, Khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử: Chấp nhận đơn khởi kiện về việc xin ly hôn của chị Phùng Thị H đối với anh Trần Văn H. Chị Phùng Thị H được ly hôn với anh Trần Văn H.

Về con chung: Không có;

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

Về án phí: Chị Phùng Thị H phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị Huế đã nộp tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0005730 ngày 17/03/2021 của Chi cục Thi thành án dân sự thành phố Cẩm P. Chị Huế đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm, nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng N;
- VKSND tp Cẩm P;
- Chi cục THADS tp Cẩm P;
- UBND xã Kim Mỹ, huyện Kim Sơn, tỉnh Ninh Bình;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)**

Trương Thị Gái